

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **967**/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày **07** tháng **6** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/06/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-BTP ngày 13/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành dân sự, Vụ trưởng Vụ Pháp luật quốc tế, Giám đốc Học viện Tư pháp, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội (để p/h);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tư pháp các tỉnh thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VT, BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Mai Lương Khôi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
SƠ KẾT 03 NĂM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 08/2020/NĐ-CP
NGÀY 08/01/2020 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA THỪA PHÁT LẠI

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 96.7./QĐ-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Để đánh giá những kết quả đã đạt được, nhận diện những vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại, chỉ rõ nguyên nhân, từ đó tìm ra các giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của tổ chức và hoạt động Thừa phát lại, Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP, bao gồm các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện tình hình, kết quả triển khai, làm rõ tồn tại, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân trong việc thực hiện Nghị định, từ đó kiến nghị các giải pháp nhằm hoàn thiện thể chế về Thừa phát lại cho giai đoạn tiếp theo.

1.2. Đánh giá sự thống nhất, đồng bộ của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định với các văn bản pháp luật khác có liên quan; sự phù hợp của Nghị định với thực tiễn đời sống, từ đó đề xuất các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động Thừa phát lại.

2. Yêu cầu

- Việc sơ kết được thực hiện khách quan, toàn diện, hiệu quả, tiết kiệm.
- Nội dung sơ kết đảm bảo toàn diện, chính xác, có số liệu cụ thể, bám sát các nội dung Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP (ban hành kèm theo Quyết định số 490/QĐ-BTP ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).
- Xác định đầy đủ nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm của Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, địa phương.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Phạm vi sơ kết

Sơ kết toàn diện các quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP và thực tiễn thi hành trên phạm vi toàn quốc.

Thời gian sơ kết tính từ ngày 24/02/2020 đến hết ngày 31/3/2023.

2. Nội dung sơ kết

2.1. Đối với Bộ Tư pháp

2.1.1. Tổng cục Thi hành án dân sự

- Tình hình, kết quả triển khai Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quán triệt các cơ quan thi hành án dân sự địa phương phối hợp với các Văn phòng Thừa phát lại trong việc ra Quyết định thi hành án và các việc có liên quan.
- Kết quả các vụ việc thực hiện về xác minh điều kiện thi hành án và các vụ việc thụ lý thi hành án dân sự, số lượng văn bản của cơ quan Thi hành án dân sự mà Thừa phát lại tổng đạt, xác minh điều kiện thi hành án, việc ra quyết định Thi hành án, chuyển giao quyết định Thi hành án theo yêu cầu của Thừa phát lại; kinh phí thực hiện hoạt động Thừa phát lại.
- Kết quả công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động thi hành án dân sự có liên quan đến hoạt động thừa phát lại.
- Đánh giá tác động của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP với hoạt động Thừa phát lại.

2.1.2. Cục Hỗ trợ tư pháp

- Công tác ban hành Kế hoạch và văn bản hướng dẫn việc triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP trong phạm vi toàn quốc.
- Công tác xây dựng văn bản pháp luật: rà soát, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
- Rà soát, cập nhật, công bố danh sách Thừa phát lại, danh sách Văn phòng Thừa phát lại trên cổng thông tin điện tử.
- Rà soát công bố thủ tục hành chính.
- Pháp điển hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực Thừa phát lại.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ hành nghề Thừa phát lại.
- Theo dõi, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.
- Công tác thanh tra, kiểm tra trong việc tổ chức và hoạt động Thừa phát lại.

2.1.3. Học viện Tư pháp

- Thực trạng đội ngũ giảng viên, cộng tác viên giảng dạy đào tạo, bồi dưỡng nghề Thừa phát lại, bồi dưỡng nghiệp vụ Thừa phát lại hàng năm.

- Về chương trình đào tạo nghề Thừa phát lại, thời gian, hình thức đào tạo, bồi dưỡng nghề Thừa phát lại.

- Tình hình, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nghề Thừa phát lại, bồi dưỡng nghiệp vụ Thừa phát lại hàng năm.

- Dự báo nhu cầu tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghề Thừa phát lại trong thời gian tới.

2.1.4. *Vụ pháp luật quốc tế*

- Thực trạng của việc lựa chọn các Văn phòng Thừa phát lại thực hiện việc tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự của cơ quan có thẩm quyền nước ngoài.

- Kết quả xây dựng Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành nội dung về tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

2.2. *Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*

- Việc ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP tại địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP tại địa phương.

- Kết quả hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn (cụ thể: số lượng đội ngũ Thừa phát lại; số lượng Văn phòng Thừa phát lại; hoạt động lập vi bằng, tổng đạt, xác minh điều kiện thi hành án và tổ chức việc thi hành án; doanh thu các hoạt động Thừa phát lại).

- Việc chuyển đổi, giải thể các Văn phòng Thừa phát lại.

- Việc hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng, thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại; tên gọi của Văn phòng Thừa phát lại; chấm dứt tư cách thành viên hợp danh của Văn phòng Thừa phát lại; chấm dứt hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại.

- Số liệu vụ việc tranh chấp, khởi kiện, bồi thường trong hoạt động Thừa phát lại (số lượng vụ việc, tổng giá trị).

- Việc thành lập và hoạt động của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của Thừa phát lại.

- Kết quả hoạt động hợp tác quốc tế về Thừa phát lại.

- Quản lý nhà nước về hoạt động Thừa phát lại khác:

- + Ban hành và tổ chức thực hiện Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại;

- + Rà soát, công bố thủ tục hành chính tại địa phương;

- + Xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng, ban hành quy chế khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu vi bằng;

+ Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động Thừa phát lại;

+ Đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;

+ Đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Thừa phát lại;

+ Thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về hoạt động Thừa phát lại;

+ Cơ chế phối hợp giữa Sở Tư pháp với các Sở, ban, ngành có liên quan trong quản lý nhà nước về Thừa phát lại tại địa phương; giữa Văn phòng Thừa phát lại với cơ quan Thi hành án dân sự, Tòa án, Viện kiểm sát.

2.3. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân phối hợp thực hiện sơ kết một số nội dung liên quan:

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

- Kết quả hoạt động tổng đạt mà Tòa án nhân dân/Viện kiểm sát nhân dân giao cho Thừa phát lại tổng đạt các giấy tờ, hồ sơ, tài liệu (như số lượng các văn bản của Tòa án nhân dân/Viện kiểm sát nhân dân giao cho Thừa phát lại tổng đạt; chi phí...).

- Kết quả của việc kiểm sát hoạt động của Thừa phát lại (bao gồm: hoạt động tổng đạt giấy tờ, hồ sơ, tài liệu của Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan thi hành án dân sự; hoạt động xác minh điều kiện thi hành, tổ chức thi hành án của Thừa phát lại và hoạt động lập vi bằng).

- Kết quả công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm trong hoạt động của Tòa án nhân dân/Viện kiểm sát nhân dân có liên quan đến hoạt động Thừa phát lại.

- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP và đề xuất kiến nghị.

2.4. Các nội dung khác có liên quan.

2.5. Đánh giá chung, những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân.

2.6. Kiến nghị, đề xuất.

3. Hình thức sơ kết

3.1. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn cụ thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động tổ chức sơ kết bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

3.2. Bộ Tư pháp tổng hợp, xây dựng Báo cáo sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

III. CÁC CÔNG VIỆC CẦN THỰC HIỆN VÀ TIẾN ĐỘ

1. Ở địa phương

1.1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tư pháp nghiên cứu, đánh giá việc triển khai thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP tại thực tiễn địa phương mình và tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Nghị định.

1.2. Sở Tư pháp chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP bằng hình thức phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp (qua Cục Hỗ trợ tư pháp) trước ngày **31/7/2023**.

2. Ở Trung ương

2.1. Bộ Tư pháp tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP trên phạm vi toàn quốc.

2.2. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp thực hiện việc sơ kết Nghị định số 08/2020/NĐ-CP theo các nội dung được nêu tại điểm 2.3 phần II của Kế hoạch này. Việc sơ kết được thực hiện bằng hình thức văn bản, gửi báo cáo về Bộ Tư pháp (qua Cục Hỗ trợ tư pháp) trước ngày **31/7/2023**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Hỗ trợ tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Tổng cục Thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp, Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP trên phạm vi toàn quốc.

- Tham mưu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan về việc triển khai sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP.

- Hướng dẫn, kịp thời giải đáp vướng mắc trong quá trình tổ chức sơ kết 03 năm thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự báo cáo theo các nội dung được nêu tại điểm 2.1.1 phần II của Kế hoạch này, gửi báo cáo về Cục Hỗ trợ tư pháp trước ngày **31/7/2023**.

3. Học viện Tư pháp đánh giá tình hình, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nghề Thừa phát lại; bồi dưỡng nghiệp vụ Thừa phát lại hàng năm theo các nội dung được nêu tại điểm 2.1.3 phần II của Kế hoạch này, gửi báo cáo về Cục Hỗ trợ tư pháp trước ngày **31/7/2023**.

4. Vụ Pháp luật quốc tế báo cáo theo các nội dung được nêu tại điểm 2.1.4 phần II của Kế hoạch này, gửi báo cáo về Cục Hỗ trợ tư pháp trước ngày **31/7/2023**.

5. Văn phòng Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ phối hợp với Cục Hỗ trợ tư pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

8. Kinh phí triển khai Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách theo quy định về phân cấp ngân sách và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tư pháp (Cục Hỗ trợ tư pháp, số điện thoại: 024.62739508 (đ/c Trâm Anh)) để được hướng dẫn, giải đáp./ 